

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 28/2023/ĐS-ST

Ngày: 14 – 9 – 2023

V/v Đòi lại tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Ông Âu Cần Đông

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “Đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ph, sinh năm: 1972 (có mặt).

Địa chỉ: khu vực B, phường V, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Phan Thị Th, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã L, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình thu thập chứng cứ, cùng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Ph trình bày:

Từ thời gian năm 2011 đến năm 2019, bà Lê Thị Ph và bà Phan Thị Th có tham gia chơi hụi với nhau nhiều lần. Mặt khác, bà Ph cũng nhiều lần cho bà Th mượn tiền, bà Th nhiều lần trả lãi suất cho bà Ph. Ngày 21/8/2019 bà Ph và bà Th chốt lại số tiền còn nợ thì bà Th nợ của bà Ph số tiền 220.000.000 đồng. Khi đó hai bên có lập biên nhận nợ. Sau đó, bà Ph tiếp tục chơi hụi dùm cho bà Th 20 chân,

mỗi ngày đóng 440.000 đồng, bà Th đóng được 29 ngày, còn lại 41 ngày bà Th không đóng nên bà Ph đóng tiền hui thay cho bà Th, số tiền bà Ph đóng thay là 18.040.000 đồng. Bà Ph không nhớ thời gian cụ thể bà Ph có cho bà Th mượn 01 cái vòng và 01 chiếc kiềng 08 chỉ vàng 18k loại 7,5 tuổi để đi cầm cố, ngày 09/8/2019 bà Ph đi chuộc lại chiếc vòng 25.000.000 đồng (số tiền 25.000.000 đồng đã chốt lại bằng biên nhận nợ chung với số tiền 220.000.000 đồng), còn lại chiếc kiềng 08 chỉ vàng 18k loại 7,5 tuổi bà Th đã bán đứt. Tất cả các khoản mượn tiền và vàng đều có biên nhận nợ. Bà Ph yêu cầu bà Th trả lại số tiền và vàng trên còn nợ nhưng bà Th không trả làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Ph. Vì vậy, bà Ph yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Phan Thị Th trả số tiền 238.040.000 đồng (trong đó tiền mượn, tiền hui là 220.000.000 đồng, tiền hui bà Ph đóng thay 18.040.000 đồng) và 08 chỉ vàng 18k loại 7,5 tuổi, bà Ph không yêu cầu trả lãi suất.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Ph xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền hui đóng thay 18.040.000 đồng). Nay bà Ph chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Phan Thị Th trả số tiền 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k loại 7,5 tuổi, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn bà Phan Thị Th trình bày: Năm 2011 bà Th có giao dịch làm ăn với bà Ph, sáng bà Th mượn của bà Ph 10.000.000 đồng thì chiều bà Th phải trả cho bà Ph 10.000.000 đồng với 1.000.000 đồng tiền lãi. Kéo dài đến năm 2019 bà Th còn thiếu bà Ph số tiền 70.000.000 đồng. Ngày 21/8/2019 bà Ph và bà Th chốt lại số tiền mượn còn thiếu 70.000.000 đồng, phần bà Th mượn bà Ph 08 chỉ vàng 18k 7,5 tuổi được tính thành tiền và cộng với phần tiền lãi với tổng số tiền 220.000.000 đồng, sau khi chốt lại số tiền trên thì bà Th mới viết giấy mượn tiền ngày 21/8/2019 cho bà Ph.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Phan Thị Th đồng ý trả số tiền 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k loại 7,5 tuổi cho bà Ph, yêu cầu được trả dần, mỗi tháng trả cho bà Ph số tiền 200.000 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Thị Ph.

Buộc bị đơn Phan Thị Th trả cho nguyên đơn Lê Thị Ph số tiền 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ph đối với bị đơn bà Phan Thị Th về việc yêu cầu trả số tiền 18.040.000 đồng.

Về lãi suất nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Theo đơn khởi kiện ngày 03/4/2023 bà Lê Thị Ph yêu cầu bà Phan Thị Th có nghĩa vụ trả số tiền 238.040.000 đồng (trong đó tiền hui, tiền mượn là 220.000.000 đồng, tiền hui đóng thay 18.040.000 đồng) và 08 chỉ vàng 18k. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Ph xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Phan Thị Th về việc yêu cầu bà Th trả số tiền 18.040.000 đồng. Nguyên đơn bà Lê Thị Ph chỉ yêu cầu bị đơn bà Phan Thị Th có nghĩa vụ trả số tiền 220.000.000 đồng 08 chỉ vàng 18k. Hội đồng xét xử xét thấy, việc nguyên đơn bà Lê Thị Ph rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn bà Phan Thị Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái với pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ph đối với bị đơn bà Phan Thị Th về việc yêu cầu bà Th trả số tiền 18.040.000 đồng.

[2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án “Đòi lại tài sản” căn cứ vào Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Ph và bị đơn Phan Thị Th cùng thống nhất số tiền mà bị đơn Phan Thị Th còn nợ của nguyên đơn Lê Thị Ph là 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Do nguyên đơn và bị đơn không thống nhất được cách trả nên hai bên phát sinh tranh chấp.

[3.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng vay mượn tài sản, tham gia chơi hui giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện. Theo giấy mượn tiền ngày 21/8/2019 và ngày 09/8/2019 mà nguyên đơn cung cấp thể hiện nội dung bà Phan Thị Th có nợ của bà Lê Thị Ph 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k. Tuy nhiên, từ khi lập biên nhận đến nay phía bị đơn bà Phan Thị Th chưa trả số tiền, vàng nào cho nguyên đơn Lê Thị Ph nên từ đó ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Vì vậy, nguyên đơn Lê Thị Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết

buộc bị đơn bà Phan Thị Th có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ là 220.000.000 đồng và 08 chỉ vàng 18k là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Giá vàng tại thời điểm xét xử đối với vàng 18k có giá 4.292.700 đồng/ 01 chỉ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn bà Phan Thị Th phải chịu số tiền là 12.717.080 đồng. Bị đơn bà Phan Thị Th có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế dẫn đến không có đủ tài sản để nộp án phí và có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nên được Hội đồng xét xử chấp nhận giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Như vậy, bị đơn bà Phan Thị Th phải chịu nộp án phí dân sự là 6.358.540 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 463, Điều 166, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 92, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ph yêu cầu bị đơn bà Phan Thị Th trả số tiền 18.040.000 đồng (*Mười tám triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng*).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Ph đối với bị đơn bà Phan Thị Th.

Buộc bị đơn bà Phan Thị Th có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Lê Thị Ph số tiền 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*) và 08 (tám) chỉ vàng 18k.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phan Thị Th phải chịu 6.358.540 đồng (*Sáu triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm bốn mươi đồng*).

Nguyên đơn bà Lê Thị Ph được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.750.000 đồng (*Sáu triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0004603, lập ngày 04/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lil